TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH A	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/QĐ-TA	*T, ngày 14 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH A

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Đỗ Minh Huyền;

2. Thư ký phiên họp: Ông Đặng Văn Việt

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh A tiến hành phiên họp xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 90/2024/QĐ-TA ngày 08 tháng 8 năm 2024 đối với:

Em Ngô Hoàng P, sinh ngày 19/12/2006; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú: Tổ 6, khóm 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh A; nghề nghiệp: Tài xế; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 9/12; họ tên cha ông Ngô Văn C và mẹ bà Nguyễn Thị U.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện người đề nghị: Ông Trần Thanh Tấn, chức vụ: Chuyên viên, đại diện theo ủy quyền của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T (giấy ủy quyền ngày 05/8/2024), có mặt.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp: Ông Chau Pho Ly, Kiểm sát viên, có mặt.

3. Người giám hộ của em Ngô Hoàng P: Ông Ngô Văn C, sinh năm 1979, nơi cư trú: Tổ 6, khóm 2, thị trấn T, huyện T tỉnh A (cha ruột), có mặt.

4. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của em Ngô Hoàng P: Bà Phạm Thanh Ái D là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh A, có mặt.

NHẬN THẤY:

Ngày 22/4/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn T ban hành Quyết định số 55/QĐ-UBND cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với Ngô Hoàng P, thời gian cai nghiện từ ngày 22/4/2024 đến ngày 22/4/2025.

Ngày 14/7/2024, Ngô Hoàng P tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, dương tính với chất Methamphetamine theo Phiếu xét nghiệm của Trạm y tế thị trấn T. Ngày 16/7/2024, Công an thị trấn T tiến hành lập biên bản vi phạm cùng ngày và Công an thị trấn T ra thông báo về việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 295/TB-CATT, ngày 16/7/2024 trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 16/7/2024 và P cũng có lập bản cam kết kể từ ngày 16/7/2024 sẽ đi đăng ký

cai nghiện tự nguyện tại địa phương. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh ngày 24/7/2024 tại Ủy ban nhân dân thị trấn T huyện T xác định vẫn không thấy P đến đăng ký các hình thức cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng. Nên ngày 27/7/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn T ban hành Quyết định số 99/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đồng thời giao P cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh A.

Ngày 02/8/2024, Ủy ban nhân dân thị trấn T ban hành văn bản số 39/ĐN-CNBB đề nghị Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Hoàng P.

Ngày 05/8/2024, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T ban hành văn bản số 109/ĐN-PLĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với Ngô Hoàng P.

Tại phiên họp:

- Đại diện theo ủy quyền của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị Tòa án xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Hoàng P trong thời hạn 09 tháng, tạo điều kiện để P học nghề, cai nghiện tốt.

- Ngô Hoàng P thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy như hồ sơ thể hiện và hứa cố gắng cai nghiện tốt và xin sớm về đoàn tụ gia đình.

- Người giám hộ ông Ngô Văn C (cha ruột) của P: Ông C không có ý kiến về việc Tòa án xem xét, quyết định cho P cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp trình bày: Qua các tài liệu, chứng cứ được thể hiện trong hồ sơ cùng với sự thừa nhận của người bị đề nghị tại phiên họp, thấy rằng đủ điều kiện để Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với em Ngô Hoàng P.

Tuy nhiên, em P hiện ở độ tuổi chưa thành niên, đề nghị có sự xem xét trong ấn định thời gian cai nghiện đối với em P tại cơ sở cai nghiện phù hợp với điều kiện chăm sóc, giáo dục của gia đình, độ tuổi và quy định của pháp luật về cai nghiện bắt buộc đối với người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện T tham gia phiên họp P biểu quan điểm:

Thẩm phán được phân công giải quyết về cơ bản đã thực hiện đúng quy định Pháp lệnh số 01/2022/UBTVQH15 ngày 24-3-2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục Tòa án nhân dân xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma tuý từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Pháp lệnh số 01/2022).

Tại phiên họp, Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 21 Pháp lệnh số 01/2022.

Đại diện người đề nghị, người bị đề nghị, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Pháp lệnh số 01/2022 và văn bản pháp luật có liên quan.

Về điều kiện áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đối với Ngô Hoàng P, sinh ngày 19/12/2006 là người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi, đang trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, qua kiểm tra dương tính với ma túy loại Methamphetamine nên đề nghị đưa P vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

Từ những phân tích trên, đề nghị Toà án nhân dân huyện T chấp nhận đề nghị của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Hoàng P, thời hạn 09 tháng để được điều trị, cai nghiện, lao động, học văn hóa, học nghề trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

XÉT THẤY:

* *Về tố tụng:* Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T thực hiện đúng quy định tại Điều 34 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

* *Về nội dung*:

Lời khai nhận của Ngô Hoàng P về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với kết quả xét nghiệm, biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đề nghị.

Ngô Hoàng P là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, đang trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại nơi cư trú nhưng vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Do đó, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 33 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 nên chấp nhận như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

- Căn cứ Điều 33, 34 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021;

- Căn cứ các khoản 2 Điều 20, Điều 23, 24, 35, 36, 37 Pháp lệnh 01/2022/UBTVQH15 ngày 24/3/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục Toà án nhân dân xem xét, quyết định đưa người nghiện ma tuý từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

- Căn cứ Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Hoàng P, sinh ngày 19/12/2006, nơi đăng ký thường trú: Tổ 6, khóm 2, thị trấn T,

huyện T, tỉnh A.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 09 *(chín)* tháng, kể từ ngày 27/7/2024.

3. Thời hạn kiến nghị của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T và thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T là 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thời hạn khiếu nại của Ngô Hoàng P và ông Ngô Văn C là 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện T chủ trì phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T đưa Ngô Hoàng P vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh A.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh A;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh A;
- VKSND huyện T;
- Phòng LĐ, TB-XH huyện T;
- Công an huyện T;
- Công an nơi quản lý đối tượng;
- UBND nơi quản lý đối tượng;
- Người bị đề nghị; người giám hộ;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Minh Huyền